

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HCST

Ngày: 10/7/2020

V/v Nguyễn Văn Q

K/k QĐHC trong lĩnh vực quản lý đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Thẩm phán Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Thành Mới**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Thanh Trang**

Ông Nguyễn Minh Tâm

Thư ký phiên tòa: **Bà Đặng Thị Mỹ Thuận** – Thư ký TAND tỉnh
Vĩnh Long

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên
tòa: **Ông Nguyễn Phúc Vinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh
Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2020/TLST-HC ngày 24
tháng 4 năm 2020, về việc: “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh
vực quản lý đất đai về thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ
trợ tái định cư*”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số:
10/2020/QĐXXST-HC ngày 19 tháng 6 năm 2020 giữa các đương sự:

Người khởi kiện: **Ông Nguyễn Văn Q**, sinh năm 1960

Địa chỉ: xã LP, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Văn Q:

Luật sư Trần Ngọc T – Văn phòng Luật sư Ngọc Sơn – Đoàn Luật
sư tỉnh Vĩnh Long.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện:

Ông Lê Văn Th – Phó Chủ tịch UBND huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện L, tỉnh Vĩnh Long:

Ông Nguyễn Phước N – Phó trưởng Ban Quản lý dự án và đầu tư xây dựng huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 10/3/2020, ông Nguyễn Văn Q trình bày: Ông là chủ sử dụng thửa đất số A, tờ bản đồ số B, diện tích 229,5m² mục đích sử dụng: 128,5m² là đất ở tại nông thôn; 101m² là đất trồng cây lâu năm tọa lạc xã LP, huyện L, tỉnh Vĩnh Long được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Long cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 150917 số vào sổ CS10227 cấp ngày 26/4/2017.

Ngày 03/5/2019 UBND huyện L, tỉnh Vĩnh Long ban hành Quyết định số 2124/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* và Quyết định số 2125/QĐ-UBND thu hồi đất của ông để thực hiện công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*.

Tiếp đến ngày 31/5/2019 Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện L kết hợp với chủ đầu tư, UBND xã LP họp dân công bố Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*, đồng thời chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ dân theo Quyết định phê duyệt, nhưng ông chưa nhận tiền bồi thường do không đồng ý giá bồi thường.

Ngày 03/6/2019 ông có gửi đơn đến Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư yêu cầu: Nâng giá bồi thường về đất, về nhà, phần đất còn lại thiếu diện tích. Tiếp đến ngày 19/8/2019 ông có gửi đơn đến UBND huyện L vẫn giữ yêu cầu trên.

Ngày 24/8/2019 UBND huyện L ban hành Quyết định số 4181/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* và Quyết định số 4181A/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 (điều chỉnh, bổ sung) sửa đổi diện tích tại Quyết

định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L. Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ theo Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019, Quyết định số 4181/QĐ-UBND và Quyết định số 4181A/QĐ-UBND cùng ngày 24/8/2019 của UBND huyện L là:

- + Bồi thường, hỗ trợ về đất: 475.185.860 đồng
- + Bồi thường về nhà: 341.623.959 đồng
- + Bồi thường về vật kiến trúc: 62.520.102 đồng
- + Bồi thường cây trồng: 340.000 đồng
- + Các khoản hỗ trợ: 12.600.000 đồng

Tổng cộng: 892.269.921 đồng

Theo quy định của pháp luật thì việc thu hồi đất để xây dựng công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* thì việc bồi thường phải theo sự thỏa thuận về giá. Hiện nay theo giá thị trường thì đất cấp Quốc lộ 53 từ cầu Ông Me lớn đến Cây trôm giá đất ở tại nông thôn là 12.000.000 đồng/m², giá đất trồng cây lâu năm là 10.000.000 đồng/m². Còn về căn nhà cấp 4, ông xây dựng cách đây khoảng 02 năm có giá là 650.000.000 đồng. Như vậy việc thu hồi đất chỉ bồi thường tổng cộng 892.269.921 đồng là ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của ông.

Ông yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

+ Hủy một phần Quyết định số 2124/QĐ-UB ngày 03/5/2019 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* và Quyết định số 4181A/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* (điều chỉnh, bổ sung).

+ Hủy Quyết định số 2125/QĐ-UB ngày 03/5/2019 của UBND huyện L về việc thu hồi đất của ông để thực hiện công trình.

+ Hủy Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu).

+ Trong trường hợp UBND huyện L thu hồi đất của ông để thực hiện công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* thì phải bồi thường như sau: Bồi thường, hỗ trợ về đất: 1.608.000.000 đồng (đất ở tại nông thôn Quốc lộ 53 là: $80,2\text{m}^2 \times 12.000.000 \text{ đồng/m}^2 = 962.400.000 \text{ đồng}$; đất trồng cây lâu năm có mặt tiền tiếp giáp Quốc lộ 53 là $53,8\text{m}^2 \times 10.000.000 \text{ đồng/m}^2 = 538.000.000 \text{ đồng}$); bồi thường về nhà: 650.000.000

đồng. Ngoài ra còn các khoản bồi thường và hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.

Tại phiên đối thoại, ông Q trình bày: Hộ ông là hộ mua bán tạp hóa (có giấy phép kinh doanh), đề nghị hỗ trợ cuộc sống khi thu hồi đất số tiền 50.000.000 đồng. Trong đó: + Tiền mất thu nhập: 03 tháng x 6.000.000 đồng/2 người = 18.000.000 đồng; + Chi phí tái sản xuất: 30.000.000 đồng + Chi phí di dời hàng hóa: 2.000.000 đồng.

Về bồi thường giá trị đất và tài sản theo như đơn khởi kiện. Đề nghị bồi thường theo giá thị trường (giá đất ở: 12.000.000 đồng/m²; đất nông nghiệp: 10.000.000 đồng/m²; căn nhà cấp 4: 650.000.000 đồng).

Đối với khiếu nại: Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND huyện L, ông khởi kiện tại Tòa án theo các quyết định như trình bày trên mà không có khiếu nại lần 2.

- Tại Công văn số 1093/UBND ngày 12 tháng 6 năm 2020, UBND huyện L trình bày đối với khởi kiện của ông Q như sau:

1. Ông Q yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L và Quyết định số 4181A/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L: Trong đó, phần bồi thường, hỗ trợ của ông Nguyễn Văn Q như sau:

+ Bồi thường, hỗ trợ về đất: 461.112.390 đồng với diện tích thu hồi 129,4m² (loại đất ở nông thôn diện tích 78,3m², đơn giá 4.599.800 đồng/m²; loại đất trồng cây lâu năm, vị trí 1 diện tích 51,1m², đơn giá 1.575.500 đồng/m²; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm được hỗ trợ bằng hai lần giá đất tính theo Bảng giá đất của UBND tỉnh Vĩnh Long số 27/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014. Thực tế đối với đất cây lâu năm thu hồi là 51,1m², đơn giá 400.000 đồng/m² = 20.440.000 đồng.

+ Bồi thường tài sản trên đất: 417.084.061 đồng (nhà: 341.623.959 đồng; vật kiến trúc: 62.520.102 đồng; cây trồng: 340.000 đồng; các khoản hỗ trợ ổn định đời sống cho 01 nhân khẩu là 3.600.000 đồng, di chuyển chỗ ở: 3.000.000 đồng; hỗ trợ thuê nhà 6 tháng x 1.000.000 đồng/tháng. Tổng cộng các khoản nêu trên là 12.600.000 đồng); số liệu theo Biên bản kiểm kê ngày 07/11/2018 được ông Q ký tên xác nhận.

+ Bồi thường bổ sung về đất: 14.073.470 đồng với diện tích 4,6m² (trong đó đất thổ cư là 1,9m²; đất trồng cây lâu năm 2,7m²).

Ông Q không khiếu nại về số lượng, chủng loại, diện tích đất cũng như các khoản hỗ trợ theo quy định mà ông yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ.

Như vậy, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ cho ông Q theo đúng quy định pháp luật.

2. Về Quyết định thu hồi đất số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L:

UBND huyện L ban hành Quyết định thu hồi đất của ông trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long phê duyệt tại Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 và các quy định của Luật đất đai 2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014; Thông tư 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017.

Việc thu hồi đất được thực hiện theo đúng trình tự thu hồi, có họp dân công bố chủ trương đầu tư xây dựng dự án (ngày 30/8/2018), gửi thông báo thu hồi đất cho người bị thu hồi đất (Thông báo số 101/TB-UBND ngày 02/10/2018 của UBND huyện L), có niêm yết công khai xét duyệt đất (Thông báo số 112A/TB.UBND ngày 19/11/2018 của UBND xã Long Phước), kiểm đếm đo đạc được sự thống nhất của người bị ảnh hưởng thu hồi về diện tích, có thông qua dự thảo phương án (ngày 15/01/2019, có ông Q dự).

Như vậy, UBND huyện L ban hành Quyết định thu hồi đất đối với ông Nguyễn Văn Q là đúng quy định.

3. Về Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Nguyễn Văn Q:

Ngày 15/01/2019, Hội đồng bồi thường lấy ý kiến dự thảo phương án, đến ngày 12/02/2019 ông Q làm đơn yêu cầu xem xét lại diện tích thu hồi và nâng giá bồi thường.

Ngày 13/3/2019, Hội đồng kết hợp các ngành có liên quan tổ chức đối thoại với các hộ có thắc mắc, kiến nghị để giải thích và ban hành Công văn số 19/HĐBT ngày 11/3/2019 trả lời đơn yêu cầu của ông Nguyễn Văn Q.

Ngày 31/5/2019, Hội đồng bồi thường công bố Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư.

Ngày 06/6/2019, ông Q gửi đơn yêu cầu nâng giá bồi thường.

Ngày 26/6/2019, Hội đồng bồi thường hỗ trợ và tái định cư ban hành Công văn số 35/HĐBT trả lời đơn của ông Q.

Ngày 19/8/2019, ông Q gửi đơn yêu cầu đến UBND huyện xem xét nâng giá bồi thường và phần đất còn lại bị thiếu diện tích.

Ngày 24/8/2019, UBND huyện ban hành Quyết định số 4181/QĐ-UBND phê duyệt phương án bổ sung và Quyết định 4181a/QĐ-UBND sửa đổi diện tích tại Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019.

Ngày 18/10/2019, UBND huyện ban hành Công văn số 2126/UBND trả lời đơn ông Q, không nâng giá bồi thường.

Ngày 28/10/2019, ông Q gửi đơn khiếu nại đến UBND huyện.

Trên cơ sở các quy định hiện hành và các lần trả lời đơn của ông Q, ông không cung cấp được chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình là chính đáng. UBND huyện ban hành quyết định giải quyết bác đơn khiếu nại của ông.

- Tại phiên đối thoại, người bị kiện UBND huyện L, tỉnh Vĩnh Long trình bày: Đối với chính sách hỗ trợ về thuê nhà ở, UBND huyện có ý kiến: Phần nhân khẩu khi thông báo thu hồi đất, UBND huyện rà soát thực tế nhân khẩu khi thực hiện thu hồi đất để thực hiện đúng chính sách về hỗ trợ (tiền thuê nhà cũng như các chính sách khác có liên quan đến nhân khẩu).

UBND huyện vẫn bảo lưu các quyết định đã ban hành và quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện L: Không chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Q.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND huyện trình bày: UBND huyện rà soát lại tại thời điểm thu hồi đất về nhân khẩu của ông Q. Trong trường hợp thực tế là 04 nhân khẩu thì đề nghị đến UBND huyện để điều chỉnh lại chính sách hỗ trợ.

Tại phiên tòa, người khởi kiện trình bày việc thu hồi đất là đúng. Tuy nhiên, bồi thường về giá đất chưa hợp lý và đề nghị xem xét lại. Đồng thời cung cấp Chứng thu thẩm định giá của Công ty Cổ phần thẩm định – Giám định Cửu Long ngày 29/6/2020 có tổng số tiền là 1.788.639.000 đồng.

Người bị kiện không đồng ý với kết quả thẩm định giá, đồng thời trình bày về nguyên tắc cơ bản khi xác định giá trên cơ sở Quyết số 2544/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt giá đất cụ thể áp dụng bồi thường cho hộ gia đình, cá nhân ảnh hưởng do thu hồi đất bởi công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*. Đây là giá cụ thể để thực hiện dự án.

Ý kiến của Kiểm sát viên – Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long trình bày:

- Tuân theo pháp luật của Thẩm phán-Hội đồng xét xử-Thư ký Tòa án:

Tổ chức đối thoại, công khai chứng cứ, lấy lời khai của đương sự phù hợp với trình tự, thủ tục tố tụng hành chính giai đoạn chuẩn bị xét xử; Th viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đúng theo quy định.

- Tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

- *Nhận thấy*: Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Long về phê duyệt kế hoạch sử dụng đất của huyện L; Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*. UBND huyện L ban hành Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 về việc thu hồi đất và Quyết định số 4181a/QĐ/UBND ngày 24/8/2019 về điều chỉnh diện tích thu hồi từ 129,4m² lên 134,0m² là thực hiện đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 66 Luật đất đai. Mục đích thu hồi đất là để xây dựng công trình công cộng phù hợp với kế hoạch sử dụng đất được phê duyệt. Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 và Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư công trình đối với ông Nguyễn Văn Q. UBND huyện căn cứ Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Long về phê duyệt giá đất cụ thể áp dụng bồi thường cho hộ gia đình cá nhân bị ảnh hưởng bởi dự án, tính giá bồi thường cho ông Q là phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi vì Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 ban hành căn cứ vào Luật đất đai năm 2013; Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ; Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Do đó ông Q yêu cầu được bồi thường giá đất ở là 11.072.000 đồng, đất vườn là 10.000.000 đồng là không có căn cứ.

Như vậy UBND huyện L thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục thu hồi đất; lập thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư đúng quy định tại Điều 69 Luật đất đai năm 2013.

Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện về việc không nâng giá bồi thường.

Xét thấy: Căn cứ mục đích thu hồi đất là để phục vụ mục đích công cộng. UBND tỉnh Vĩnh Long ban hành giá đất trên cơ sở thực hiện đúng quy định của Luật đất đai. UBND huyện L áp dụng bảng giá do UBND tỉnh quy định. Do đó ông Q yêu cầu hủy Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 là không có căn cứ.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính; Điều 12, 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Q về yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 và hủy một phần Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư công trình *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*; hủy một phần Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Văn Q; hủy Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện L về việc giải quyết khiếu nại.

Ông Nguyễn Văn Q là người cao tuổi nên được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

*** Về tố tụng:**

- *Đối tượng khởi kiện:*

+ Quyết định thu hồi đất số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L.

+ Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L và Quyết định số 4181a/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L.

+ Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Nguyễn Văn Q.

Theo quy định tại Điều 3 Luật tố tụng hành chính, đây là đối tượng khởi kiện hành chính.

- *Thời hiệu khởi kiện:* Đối với các quyết định nêu trên là còn trong thời hạn khởi kiện. Do đó ông Nguyễn Văn Q được quyền khởi kiện theo quy định tại Điều 116 Luật tố tụng hành chính.

- *Thẩm quyền giải quyết:* Căn cứ Điều 30, khoản 4 Điều 32 Luật tố tụng hành chính, là thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND tỉnh Vĩnh Long.

*** Về nội dung:** - *Về trình tự, thủ tục, căn cứ, thẩm quyền ban hành quyết định:*

1. Đối với Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L về việc thu hồi đất thực hiện công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*.

- Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện L.

Quyết định số 1677/QĐ-UBND ngày 06/8/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*.

Trên cơ sở đó UBND huyện L thực hiện về việc họp dân công bố quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* ngày 30/8/2018. Tại cuộc họp có kết luận: Thống nhất với chủ trương của tỉnh.

+ Thông báo số 101/TB-UBND ngày 02/10/2018 của UBND huyện L về thu hồi đất để thực hiện dự án. Đồng thời Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư huyện L ban hành Công văn số 47/HĐBT ngày 04/10/2018 về việc thông tin thông báo thu hồi đất để xây dựng công trình.

+ Biên bản họp dân công bố thông báo thu hồi đất và lấy ý kiến dự thảo phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình ngày 15/01/2019.

- UBND huyện L ban hành Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 về việc thu hồi đất của ông Nguyễn Văn Q trên cơ sở kế hoạch sử dụng đất đã phê duyệt năm 2018 và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* của UBND tỉnh Vĩnh Long.

+ Thông báo số 61/TB-UBND ngày 25/11/2019 của UBND xã Long Phước về việc niêm yết quyết định thu hồi đất và kết thúc niêm yết được thực hiện đúng theo quy định (Biên bản kết thúc niêm yết ngày 25/12/2019).

Trong quá trình thực hiện thu hồi đất ông Nguyễn Văn Q thực hiện việc khiếu nại (về diện tích, giá bồi thường).

UBND huyện L ban hành Quyết định số 4181a/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 về việc sửa đổi diện tích tại Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L.

* *Xét thấy*: Về trình tự, thủ tục, căn cứ và thẩm quyền để ban hành quyết định thu hồi đất cũng như trong quá trình khiếu nại về đất của ông

Nguyễn Văn Q được thực hiện đúng theo trình tự được quy định tại khoản 2 Điều 66 Luật đất đai năm 2013; trình tự thực hiện đúng theo quy định tại Điều 67, 68, 69 Luật đất đai năm 2013.

Trong quá trình thực hiện thu hồi đất, ông Nguyễn Văn Q khiếu nại về diện tích đất thu hồi. UBND huyện đã thực hiện trình tự thủ tục để xem xét lại và đã ban hành Quyết định số 4181a/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 về việc sửa đổi diện tích tại Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L là đúng quy định.

Do đó ông Nguyễn Văn Q đề nghị hủy quyết định thu hồi đất là không có căn cứ.

2. Đối với Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*.

- Căn cứ Quyết số 2544/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Long về việc phê duyệt giá đất cụ thể áp dụng bồi thường cho hộ gia đình, cá nhân ảnh hưởng do thu hồi đất bởi công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*.

Tại Tờ trình số 4316/TTr-STNMT ngày 02/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh về việc xác định giá đất cụ thể áp dụng bồi thường, trên cơ sở đó UBND tỉnh Vĩnh Long đã ban hành Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 20/11/2018.

+ Thông báo số 112A/TB.UBND ngày 19/11/2018 của UBND xã Long Phước, huyện L về việc niêm yết công khai danh sách xét duyệt bồi thường, bồi thường, hỗ trợ về đất, tỷ lệ mất đất, số nhân khẩu đến ngày 09/12/2018 kết thúc niêm yết.

+ Thông báo số 03/TB.UB ngày 15/01/2019, ngày 14/02/2019 của UBND xã Long Phước, huyện L về việc công khai niêm yết thông báo thu hồi đất và dự thảo phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ tái định cư; kết thúc niêm yết công khai danh sách xét duyệt bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

Tại Biên bản đối thoại ngày 13/3/2019 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện L trình bày về đơn giá bồi thường đất là theo Quyết định số 2544/QĐ-UBND ngày 20/11/2018 của UBND tỉnh Vĩnh Long; về đơn giá bồi thường về nhà, vật kiến trúc theo Quyết định số 06/2013/QĐ-UBND ngày 13/8/2013 của UBND tỉnh Vĩnh Long; về đơn giá cây trồng theo Quyết định số 28/2009/QĐ-UBND ngày 25/12/2009 của UBND tỉnh Vĩnh Long;

các khoản hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của UBND tỉnh Vĩnh Long.

+ Thông báo số 23/TB.UB ngày 27/5/2019 của UBND xã Long Phước, huyện L về công khai niêm yết quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư. Ngày 31/5/2019 họp dân công bố quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư.

Ngày 03/6/2019 ông Nguyễn Văn Q có đơn cứu xét. Tại Công văn số 19/HĐBT ngày 11/3/2019 và Công văn số 35/HĐBT ngày 26/6/2019 của Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư huyện L, nội dung yêu cầu nâng giá là không có cơ sở.

Tại Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư (điều chỉnh, bổ sung) trong đó có ông Nguyễn Văn Q (kèm theo bảng tổng hợp giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất (điều chỉnh, bổ sung). Ông Nguyễn Văn Q không đồng ý và tiếp tục khiếu nại.

3. UBND huyện L đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 516/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch UBND huyện L có nội dung không chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Văn Q.

* *Xét thấy*: Đối với quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* được thực hiện là đúng trình tự theo quy định tại các khoản 2, 3 Điều 69, 74, 75, 79 Luật đất đai năm 2013.

Tại phiên tòa, ông nêu giá của của Công ty Cổ phần thẩm định – Giám định Cửu Long không được người bị kiện chấp nhận là phù hợp với quy định tại khoản 1, 2 Điều 104 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015. Mặt khác việc thẩm định giá đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện là đúng theo trình tự thủ tục về thẩm định giá tại Tờ trình số 4316/TTr-STNMT ngày 02/11/2018 về việc xác định giá đất cụ thể; phù hợp với quy định tại các Điều 10, 12, 15, 16 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất. Đồng thời, ông trình bày việc áp giá phải trên cơ sở thỏa thuận giữa người có quyền sử dụng đất là không phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 62, khoản 2 Điều 63 Luật đất đai năm 2013. Mặt khác việc khiếu nại yêu cầu nâng giá bồi thường, Chủ tịch UBND huyện L đã ban hành văn bản và quyết định giải quyết khiếu nại có nội dung không chấp nhận yêu cầu của ông. Do đó không có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn Q.

Đối với các chính sách hỗ trợ khác (cung cấp sổ nhân khẩu tại thời điểm thu hồi đất để hỗ trợ tiền thuê nhà ở và các chính sách khác có liên quan) tại phiên đối thoại ông có yêu cầu, nhưng ông không cung cấp được chứng cứ để chứng minh nên UBND huyện L không có cơ sở để xem xét để giải quyết cho ông là có căn cứ.

Do ông Nguyễn Văn Q là người cao tuổi nên không phải nộp án phí. Số tiền tạm ứng án phí được hoàn trả lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng Điều 3, 30, Điều 32, 115, 116; điểm a, khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính; khoản 1, 2 Điều 104 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 27, 28, 31 Luật khiếu nại năm 2011; khoản 2 Điều 7, 9, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; Điều 10, 12, 15, 16 Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về giá đất; Điều 19 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; khoản 1 Điều 66, Điều 67, 68, khoản 2, 3 Điều 69, 74, 75, 79 Luật đất đai năm 2013; điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

+ Bác yêu cầu của ông Nguyễn Văn Q về việc hủy các quyết định sau đây:

- Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L về việc thu hồi đất thực hiện công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*; Quyết định số 4181a/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L về việc sửa đổi diện tích tại Quyết định số 2125/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L.
- Quyết định số 2124/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long*; Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 24/8/2019 của UBND huyện L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình: *Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Vĩnh Long* (điều chỉnh, bổ sung).

- Quyết định số 516/QĐ-UBND ngày 22/01/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện L về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) đối với ông Nguyễn Văn Q.

- Án phí: Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn Q số tiền tạm ứng là 300.000 đồng. Trừ vào số tiền tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002683 ngày 23/4/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Các bên đương sự được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC-Hà Nội: 01b
- Chánh án TAND tỉnh Vĩnh Long: 02b
- VKSND tỉnh Vĩnh Long: 02b
- Cục THA.DS tỉnh Vĩnh Long: 02b
- Đương sự: 05b
- Lưu: 04b(*NTM*)

Nguyễn Thành Mới

